

BÁO CÁO

Về thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/01/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (sau đây viết tắt là Thông tư số 01);

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-TTCP ngày 25/6/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ quyết định số 382/QĐ-TT ngày 03/12/2025 của Thanh tra tỉnh về việc ban hành kế hoạch, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan phục vụ công tác thanh tra năm 2026.

Thực hiện văn bản số 395/TT-NV7 ngày 30/01/2026 của Thanh tra tỉnh về việc đề nghị báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan phục vụ công tác thanh tra năm 2026.

UBND xã Sông Ray báo cáo kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ

Theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội, sau sáp nhập xã Sông Ray cách trung tâm hành chính của tỉnh Đồng Nai khoảng 80km về hướng Đông Bắc, địa giới hành chính xã được xác định như sau: Phía Đông giáp xã Bàu Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh; phía Tây, phía Bắc giáp xã Xuân Đông, tỉnh Đồng Nai và xã Bình Giã, Thành phố Hồ Chí Minh; phía Nam giáp xã Xuân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của UBND Sông Ray đã được kiện toàn để đảm bảo hoạt động ổn định. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã bao gồm: Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm phục vụ hành chính công; Trung tâm dịch vụ tổng hợp; Ban chỉ huy quân sự xã. Số

lượng biên chế công chức UBND tỉnh giao là 43 biên chế trong đó: 4 biên chế BCH quân sự xã; 35 biên chế công chức hiện nay, còn thiếu 4 biên chế so với tỉnh giao. Số lượng viên chức tỉnh giao cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp là 15, hiện nay bố trí 01, còn thiếu 14 biên chế.

Toàn xã có 16 ấp, 6.404 hộ với 31.346 nhân khẩu; trong đó địa bàn xã có 20 thành phần dân tộc, có 19 DTTS với 6.784 nhân khẩu chiếm 21,64% tổng số dân toàn xã; có 05 tôn giáo với 7.053 tín đồ, chiếm 22,5% dân số xã, trong đó: Công giáo 3.873, Phật giáo 2.929, Tin lành 163, Cao đài 49, Phật giáo Hòa Hảo 8 tín đồ.

II. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Thực hiện pháp luật về tiếp công dân.

1.1. Nội dung quản lý nhà nước về tiếp công dân

a) Công tác tham mưu, xây dựng, ban hành và hướng dẫn thực hiện quy định về tiếp công dân:

Ngay sau khi chuyển đổi sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã Sông Ray đã chủ động kiện toàn khung pháp lý và bộ máy nhân sự phục vụ công tác tiếp dân thông qua các văn bản chủ chốt:

Quy định nội quy và quy chế: Ban hành Nội quy tiếp công dân tại Phòng tiếp công dân theo Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 11/8/2025. Ban hành Quy chế tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã theo Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 11/11/2025.

Thiết lập bộ máy và lịch làm việc: Thành lập Tổ Tiếp công dân xã Sông Ray theo Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 11/11/2025. Niêm yết công khai Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã theo Thông báo số 02/TB-UBND ngày 11/8/2025.

Kế hoạch thực hiện dài hạn: Ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/01/2026 về công tác tiếp công dân năm 2026 nhằm đảm bảo tính xuyên suốt và chủ động trong xử lý đơn thư.

UBND xã tập trung thực hiện phương châm "giải quyết dứt điểm từ cơ sở", cụ thể: Chủ động nắm bắt tình hình, thường xuyên tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân ngay khi phát sinh kiến nghị. Rà soát và xử lý dứt điểm, tập trung các nguồn lực chuyên môn để rà soát, giải quyết các vụ việc phức tạp, đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai (chiếm 96% tổng số đơn thư). Đảm bảo an ninh trật tự, việc giải quyết kịp thời đã giúp hạn chế tình trạng đơn thư vượt cấp, không để phát sinh đoàn đông người hay "điểm nóng" về khiếu kiện, góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bố trí cơ sở vật chất, thiết lập Phòng tiếp công dân, niêm yết công khai lịch, nội quy và số điện

thoại cá nhân các lãnh đạo trên trang thông tin điện tử để người dân thuận tiện liên hệ.

b) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh:

UBND xã đã bố trí cơ sở vật chất, niêm yết công khai Nội quy, Quy chế và Lịch tiếp công dân tại Phòng tiếp công dân của xã. Đơn vị phân công 01 cán bộ phụ trách chuyên trách công tác tiếp dân, đảm bảo việc ghi chép sổ theo dõi, lập biên bản làm việc và tổng hợp báo cáo tình hình đúng quy định.

Kết quả tiếp dân: Tổng số đã tiếp 112 lượt với 112 người/112 vụ việc; trong kỳ không phát sinh khiếu kiện đông người. Trong đó:

Tiếp thường xuyên: Thực hiện được 88 lượt/88 người/88 vụ việc.

Chủ tịch UBND xã tiếp định kỳ: Đã thực hiện tiếp 24 lượt/24 người/24 vụ việc.

Công tác tiếp nhận và xử lý đơn thư

Tổng số đơn tiếp nhận: 74 đơn (trong đó có 03 đơn do Ban tiếp công dân huyện Cẩm Mỹ chuyển về sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp và 71 đơn xã tiếp nhận trực tiếp).

Phân loại đơn theo tính chất:

Đơn tố cáo: 01 đơn (01 vụ việc).

Đơn kiến nghị, phản ánh: 73 đơn (73 vụ việc).

Đơn khiếu nại: Không có.

Phân loại theo lĩnh vực và thẩm quyền:

Lĩnh vực: Chiếm đa số là hành chính đất đai với 71 đơn, lĩnh vực môi trường có 03 đơn.

Thẩm quyền: 100% các đơn thư tiếp nhận (74/74 đơn) đều thuộc thẩm quyền giải quyết trực tiếp của xã.

Kết quả giải quyết đơn thư

Đối với đơn tố cáo (01 đơn):

UBND xã đã ban hành quyết định thụ lý, thành lập tổ xác minh và ra thông báo kết luận giải quyết đúng quy định.

Kết quả: Nội dung tố cáo đúng một phần. Cơ quan thẩm quyền đã ban hành quyết định thi hành kỷ luật hình thức Cảnh cáo đối với 01 cá nhân vi phạm (ông Trịnh Văn Khích - chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công) và chuyển các nội dung còn lại cho cơ quan Công an xác minh, làm rõ.

Đối với đơn kiến nghị, phản ánh (73 đơn):

Đã giải quyết: 70 đơn (đạt tỷ lệ 95,9%) thông qua hình thức giải thích, thuyết phục và ban hành văn bản hành chính.

Giải quyết lần đầu: 42 đơn.

Giải quyết nhiều lần: 28 đơn liên quan đến đất đầu nguồn; UBND xã đã trả lời bằng văn bản và có báo cáo kiến nghị cấp trên xem xét giải quyết cho người dân theo quy định.

Đang giải quyết: 04 đơn còn lại hiện đang được Chủ tịch UBND xã chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tập trung xác minh, sớm phản hồi cho công dân.

c) Thực hiện quy định tiêu chuẩn, chế độ, chính sách với cán bộ tiếp công dân:

Thực hiện chi theo quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về thực hiện quy định mức chi hỗ trợ cho cán bộ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

1.2. Hoạt động tổ chức công tác tiếp công dân

UBND xã bố trí Phòng tiếp công dân riêng biệt, thuận lợi, trang bị đầy đủ bàn ghế, nước uống và các điều kiện cần thiết khác. Phân công 01 cán bộ chuyên trách trực tiếp dân thường xuyên đề hướng dẫn, giải thích chính sách và tiếp nhận thông tin từ công dân. Lịch Tiếp công dân và Nội quy, quy chế Tiếp công dân đã được UBND xã niêm yết công khai tại Phòng Tiếp công dân của xã, để cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đến liên hệ công việc đảm bảo theo quy định.

Chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp công dân theo lịch định kỳ và đột xuất như sau:

Đối với định kỳ: Thông báo về Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sông Ray. Niêm yết công khai tại Phòng Tiếp công dân của xã để người dân tiện theo dõi và liên hệ. Kết quả thực tế: Chủ tịch UBND xã đã thực hiện tiếp 24 lượt/24 người/24 vụ việc trong kỳ báo cáo.

Đối với Tiếp công dân đột xuất: Người đứng đầu thực hiện tiếp dân đột xuất trong các trường hợp: Vụ việc có tính chất phức tạp, gay gắt, kéo dài hoặc có nhiều người tham gia. Vụ việc nếu không chỉ đạo giải quyết kịp thời có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng hoặc dẫn đến mất an ninh, trật tự địa phương.

Quy trình tổ chức thực hiện Tiếp công dân như sau:

Một là xác định danh tính và mục đích: Cán bộ tiếp dân kiểm tra giấy tờ tùy thân, ghi chép thông tin vào Sổ theo dõi tiếp công dân. Hai là lắng nghe và Phân loại: Nếu vụ việc đơn giản: Giải thích, hướng dẫn trực tiếp cho người dân hiểu và chấp hành. Nếu có đơn thư: Tiếp nhận đơn, lập Biên bản làm việc ghi nhận cụ thể nội dung. Ba là: Phân loại đơn thư theo thẩm quyền: Đơn thuộc thẩm quyền của xã (Đất đai, môi trường...): Chuyển bộ phận chuyên môn xác minh; Đơn không thuộc thẩm quyền: Hướng dẫn công dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền hoặc chuyển đơn theo quy định.

Quy trình giải quyết sau tiếp dân (Chứng minh bằng hành động cụ thể)

UBND xã thực hiện quy trình giải quyết dựa trên sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo: Xác minh thực tế: Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Tổ tiếp công dân (thành

lập theo Quyết định số 537/QĐ-UBND) phối hợp các phòng ban chuyên môn đi kiểm tra hiện trường (đặc biệt là tranh chấp đất đai). Đối thoại: Tăng cường đối thoại trực tiếp để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng ngay từ cơ sở, không để phát sinh "điểm nóng". Trả lời bằng văn bản: Đối với kiến nghị thông thường: Ban hành văn bản trả lời kết quả xác minh. Đối với vụ việc phức tạp (như đất đầu nguồn): UBND xã lập báo cáo kiến nghị lên cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

Công tác báo cáo và Giám sát Định kỳ tổng hợp tình hình tiếp dân, xử lý đơn thư để báo cáo Hội đồng nhân dân xã và Thanh tra tỉnh. Lưu trữ hồ sơ (Sổ tiếp dân, Biên bản, Quyết định giải quyết) đầy đủ, khoa học để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

Kết quả: Nhờ quy trình chặt chẽ này, trong kỳ báo cáo xã đã tiếp 112 lượt người, giải quyết 70/74 đơn kiến nghị (đạt tỷ lệ 95,9%), không để xảy ra tình trạng đoàn đông người hay khiếu kiện phức tạp, góp phần giữ vững an ninh trật tự địa phương.

2. Thực hiện pháp luật về khiếu nại.

Nội dung quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại

Công tác tham mưu, xây dựng, ban hành và hướng dẫn việc thực hiện quy định về khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- UBND xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thường xuyên cập nhật các thay đổi của Luật Khiếu nại, Nghị định hướng dẫn và các thông tư mới nhất để đối chiếu với thực tiễn địa phương và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có liên quan.

Bên cạnh đó việc hướng dẫn không chỉ nằm trên giấy tờ mà thông qua tuyên truyền: Hệ thống loa phát thanh và họp tổ nhân dân: Phổ biến cho người dân hiểu quyền và nghĩa vụ khi khiếu nại, giúp giảm thiểu các khiếu nại nặc danh hoặc không đúng thẩm quyền. Tổ hòa giải ở cơ sở: Đây là "cánh tay nối dài". UBND xã hướng dẫn các tổ hòa giải tại các ấp giải quyết mâu thuẫn ngay từ khi mới phát sinh, ngăn chặn việc chuyển hóa từ tranh chấp dân sự sang khiếu nại hành chính kéo dài.

Từ 01/7/2025 đến thời điểm báo cáo không có đơn khiếu nại.

3. Thực hiện pháp luật về tố cáo

3.1. Nội dung quản lý nhà nước về công tác giải quyết tố cáo

a) Công tác tham mưu, xây dựng, ban hành và hướng dẫn thực hiện quy định về tố cáo thuộc thẩm quyền:

- UBND xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày

26/5/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Luật Tố cáo 2018: Quy định rõ thẩm quyền giải quyết tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức cấp xã. Nghị định 31/2019/NĐ-CP: Hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có liên quan.

b) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tố cáo và kết quả giải quyết tố cáo; (Tổng số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết đã thụ lý giải quyết tố cáo, tố cáo tiếp; số đơn, vụ việc đã giải quyết xong; số đơn, vụ việc đang trong quá trình giải quyết; số đơn tố cáo đúng, tố cáo đúng một phần, tố cáo sai; Số đơn, vụ việc tố cáo giải quyết đúng thời hạn; số đơn, vụ việc giải quyết không bảo đảm thời hạn theo quy định, nguyên nhân, trách nhiệm).

Tổng số đơn thuộc thẩm quyền: UBND xã đã tiếp nhận và thụ lý giải quyết 01 đơn/01 vụ việc tố cáo. Nguồn gốc đơn: Đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết trực tiếp của Chủ tịch UBND xã theo quy định của pháp luật về tố cáo.

Kết quả và chất lượng giải quyết: Tình trạng giải quyết đã giải quyết xong 01/01 vụ việc (đạt tỷ lệ 100%), không có vụ việc tồn đọng hoặc đang trong quá trình giải quyết. Phân loại tính chất tố cáo: qua quá trình xác minh, kết luận vụ việc là tố cáo đúng một phần. Kết quả xử lý thực tế: UBND xã đã ban hành kết luận giải quyết và thông báo cho nguyên đơn.

Đã thực hiện quy trình kỷ luật, ban hành quyết định thi hành kỷ luật hình thức Cảnh cáo đối với 01 cá nhân vi phạm là chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công.

Các nội dung vượt quá thẩm quyền hoặc cần làm rõ thêm đã được chủ động chuyển cơ quan Công an xác minh theo đúng quy định.

Đánh giá về thời hạn và trách nhiệm giải quyết: Thời hạn giải quyết Báo cáo ghi nhận việc giải quyết còn gặp khó khăn, dẫn đến thời gian giải quyết bị kéo dài, chưa đảm bảo sự kịp thời tuyệt đối theo kỳ vọng vì cán bộ tiếp nhận đơn là nhân sự mới, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chưa nghiên cứu sâu các văn bản quy phạm pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo. Về tính chất vụ việc: nội dung tố cáo có nhiều tình tiết phức tạp, liên quan đến nhiều cá nhân và hồ sơ đất đai qua nhiều thời kỳ, gây khó khăn cho công tác xác minh.

Trách nhiệm: UBND xã đã thẳng thắn nhìn nhận hạn chế trong công tác tham mưu của bộ phận chuyên môn và đã thực hiện kiểm điểm trách nhiệm cá nhân có liên quan đến sai phạm bị tố cáo.

c) Lập, quản lý, khai thác, sử dụng và lưu trữ hồ sơ vụ việc giải quyết tố cáo:

Lưu trữ hồ sơ: Toàn bộ quá trình từ thụ lý đến kết luận đều được lập hồ sơ, đóng bìa và lưu trữ tại tủ hồ sơ theo đúng quy định.

Công khai kết quả: Kết luận giải quyết tố cáo được công khai trong nội bộ cơ quan để làm gương và niêm yết tại Phòng tiếp công dân của xã.

UBND xã Sông Ray đã thực hiện đầy đủ trình tự từ thụ lý, xác minh đến ban hành kết luận và xử lý kỷ luật đối với đơn thư tố cáo duy nhất trong kỳ, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật dù còn hạn chế về thời gian xử lý do yếu tố nhân sự kiêm nhiệm.

3.2. Hoạt động giải quyết tố cáo

a) Tiếp nhận, xử lý ban đầu thông tin tố cáo:

Sau khi tiếp nhận đơn, cán bộ phụ trách đã tổ chức buổi làm việc trực tiếp với nguyên đơn để trao đổi, làm rõ các nội dung cần giải quyết. Hướng dẫn và phân loại nội dung: Cơ quan chuyên môn đã phân tích và hướng dẫn người dân tách minh các nội dung tố cáo.

UBND xã có hướng dẫn người tố cáo rút một phần nội dung để xã tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến cán bộ, phần còn lại chuyển cơ quan Công an xác minh theo thẩm quyền, tuy nhiên nguyên đơn không đồng ý. Tại buổi làm việc, UBND xã đã yêu cầu người tố cáo cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan mà họ đang nắm giữ để phục vụ công tác xác minh. Người tố cáo phải thực hiện cam kết bằng văn bản về việc nội dung tố cáo của mình là hoàn toàn đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin đã cung cấp.

UBND xã Sông Ray đã thực hiện đầy đủ các bước tiếp nhận ban đầu, đảm bảo tính chặt chẽ về mặt hồ sơ và xác định đúng phạm vi thẩm quyền trước khi tiến hành các bước xác minh tiếp theo.

b) Chấp hành quy định về thẩm quyền giải quyết tố cáo:

Chủ tịch UBND xã chỉ đạo họp giao đánh giá nội dung đơn, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan chuyên môn tham mưu để giải quyết tố cáo theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật có liên quan, kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để ngăn chặn, chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật bị tố cáo.

Đối với các sai phạm của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý, Chủ tịch UBND xã đã ban hành quyết định thụ lý và thành lập tổ xác minh để làm rõ trách nhiệm.

Phối hợp cơ quan chức năng: Đối với những nội dung nằm ngoài phạm vi xử lý hành chính của cấp xã, đơn vị đã thực hiện chuyển hồ sơ sang cơ quan Công an để xác minh, làm rõ theo đúng thẩm quyền quy định.

c) Thụ lý tố cáo, thực hiện trình tự, thủ tục xác minh nội dung tố cáo và thời hạn giải quyết tố cáo:

Sau khi nhận được đơn của công dân, UBND xã đã ban hành quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND xã về thụ lý đơn tố cáo và Quyết định số 258/QĐ-UBND của UBND xã Sông Ray thành lập tổ xác minh nội dung tố cáo. Giao tổ xác minh xã nghiên cứu nội dung tố cáo tiến hành xác minh xem xét, giải quyết và trả lời đơn công dân theo quy định.

- Trong quá trình xác minh làm việc có nhiều nội dung phức tạp, đã mời các cá nhân có liên quan, nguyên đơn lên để giải thích và có hướng giải quyết nhưng không được. Khó khăn là trong quá trình tiếp nhận đơn cán bộ mới tiếp nhận là kiêm nhiệm, chưa nghiên cứu hết các văn bản về giải quyết khiếu nại, tố cáo, do vậy dẫn đến công tác tham mưu xử lý đơn có mặt còn hạn chế, dẫn đến giải quyết chưa kịp thời còn kéo dài thời gian giải quyết. UBND xã đã thẳng thắn nhìn nhận những thiếu sót về thời hạn giải quyết do yếu tố nhân sự và đang tập trung kiện toàn năng lực cán bộ để khắc phục trong thời gian tới.

d) Tiếp nhận, xử lý thông tin có nội dung tố cáo:

- Đã làm việc yêu cầu người tố cáo đến làm việc, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung tố cáo mà người tố cáo có được, cam kết nội dung mình tố cáo là đúng.

đ) Ban hành kết luận nội dung tố cáo và xử lý kết luận nội dung tố cáo của người giải quyết tố cáo:

Ban hành kết luận nội dung tố cáo: UBND xã đã ban hành Kết luận số 69/KL-UBND ngày 10/02/2026 về việc kết luận nội dung tố cáo. UBND xã đã thực hiện ra thông báo kết luận giải quyết đơn và thông báo trực tiếp cho nguyên đơn biết về kết quả tiến hành giải quyết các nội dung tố cáo. Qua quá trình xác minh, cơ quan thẩm quyền kết luận vụ việc tố cáo đúng một phần. Người bị tố cáo đã thừa nhận hành vi sai phạm do thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ, cụ thể là xác nhận hồ sơ cấp đất không đúng quy định (cấp đất khi chưa có sự đồng ý của chủ sở hữu và các thành viên gia đình).

Xử lý kết luận nội dung tố cáo: Sau khi có kết luận, Chủ tịch UBND xã đã chỉ đạo thực hiện các biện pháp xử lý nghiêm minh:

+ Xử lý kỷ luật hành chính: Ban hành Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 về việc thi hành kỷ luật đối với ông Trịnh Văn Khích, chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công xã Sông Ray.

+ Hình thức kỷ luật: Cảnh cáo. Giao bộ phận chuyên môn tham mưu thành lập Hội đồng kỷ luật để xem xét kỷ tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm.

+ Xử lý về mặt Đảng: UBND xã đã hoàn thiện hồ sơ báo cáo Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã để chỉ đạo kiểm điểm về mặt Đảng theo quy định.

+ Chuyển cơ quan điều tra: Đối với các nội dung sai phạm còn lại vượt quá thẩm quyền xử lý hành chính, UBND xã đã thực hiện chuyển hồ sơ cho cơ quan Công an để tiếp tục xác minh, làm rõ.

+ Công khai kết quả xử lý: Kết quả giải quyết được công khai cho toàn thể cán bộ cơ quan biết để giáo dục, làm gương và niêm yết công khai tại Phòng tiếp công dân của xã.

e) Bảo vệ người tố cáo:

- UBND xã có trách nhiệm bảo vệ bí mật thông tin, vị trí công tác, việc làm của nguyên đơn theo luật định.

g) Công khai kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo theo đúng quy định của Luật.

- UBND xã ban hành kết luận số 69/KL-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của UBND xã về kết luận nội dung tố cáo; Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 6 tháng 2 năm 2026 của UBND xã về việc thi hành kỷ luật đối với ông Trịnh Văn Khích chuyên viên Trung Tâm phục vụ hành chính công xã Sông Ray. Công khai cho cán bộ cơ quan biết để làm gương và niêm yết tại phòng tiếp công dân của xã.

III. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Nội dung quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.1. Công tác xây dựng văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.¹

- UBND xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn xã.

Thực hiện nghiêm túc việc thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương. Công tác chỉ đạo được tăng cường, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ từ lãnh đạo đến các bộ phận chuyên môn. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc được tiến hành thường xuyên, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện.

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng, gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”;

- Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1.2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Gắn liền với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Ngay sau khi thực hiện việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. UBND xã giao phòng Văn hóa - Xã hội thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống

¹ Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025; Ban hành Văn bản số 1235/UBND-NC ngày 24/9/2025 về việc thực hiện các nội dung liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực và cải cách tư pháp; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 04/2/2026 về triển khai công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực năm 2026; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 04/02/2026 về Triển khai thi hành Luật Thanh tra trên địa bàn xã; Văn bản số 259/UBND-NC ngày 04/2/2026 về triển khai Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh

loa phát thanh của xã về đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước nhất là các văn bản mới ban hành, trọng tâm.

Đồng thời quán triệt, nâng cao nhận thức về công tác kê khai, kiểm soát tài sản thu nhập, các chủ trương, chính sách của Đảng về công tác PCTN chống tiêu cực và các nội dung mới của Luật PCTN năm 2018; nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công nhân viên chức trong việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí và tham nhũng; Tuyên truyền lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan, họp chi bộ, họp dân ở khu dân cư; Tổ chức Hội nghị tuyên truyền...

- Xác định nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trong đó có pháp luật về PCTN, tiêu cực là một khâu quan trọng để thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN và Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng, tiêu cực. Trong đó chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; đồng thời, tích cực triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật (trong đó, có pháp luật về PCTN) trên phạm vi toàn xã. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đã mang lại hiệu quả trong nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn.

- Luôn tăng cường chống thất thoát, lãng phí trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư công, dịch vụ công,... Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, cải cách hành chính.

1.3. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Lãnh đạo UBND xã luôn quán triệt quy định về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Điều 72 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; tiếp tục thực hiện các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch trên lĩnh vực hoạt động của địa phương, đơn vị theo quy định của pháp luật về PCTN và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh; thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn do Nhà nước ban hành và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; thực hiện trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước. Ngay từ đầu năm UBND xã đã ban hành Quyết định về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025; thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước; công khai dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách và các khoản thu, chi khác phát sinh của cơ quan trước toàn thể cán bộ, công chức... UBND xã ban hành Quyết định về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính năm 2025.

Chỉ đạo các ngành tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong cải cách hành chính và thực hiện nghiêm túc đạo đức nghề nghiệp.

Trong năm 2025, không có trường hợp người đứng đầu nào bị kết luận thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng tại đơn vị.

Thực hiện theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 và Nghị định số 150/2025/NĐ-CP về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Sau khi sáp nhập, UBND xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng lãnh đạo và công chức chuyên môn. Hiện nay bộ máy đã đi vào hoạt động ổn định, cán bộ đang trong quá trình tiếp cận nhiệm vụ mới nên trong kỳ báo cáo chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tổ chức thành công 02 hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Thu hút 156 lượt cán bộ, công chức và viên chức tham dự.

1.4. Việc thực hiện các quy định phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động: UBND xã chỉ đạo lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các quy định từ Điều 9 đến Điều 17 Luật PCTN 2018 trong các lĩnh vực: mua sắm công, đầu tư xây dựng, tài chính ngân sách, quản lý đất đai, tư pháp, giáo dục, y tế và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đến nay các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã đã thực hiện tốt việc công khai. Niêm yết công khai tại trụ sở các cơ quan, đơn vị; công khai trong cuộc họp cơ quan; công khai trên cổng thông tin điện tử...

Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Tiếp tục thực hiện chủ trương của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, góp phần chống tham nhũng, chống lãng phí, UBND xã tuyên truyền đến các cơ quan, đơn vị cũng như từng CBCC ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, từ đó nghiêm túc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bằng những hành động cụ thể như: trước khi ra khỏi phòng làm việc, tắt điện tắt quạt, tắt cầu dao điện, kiểm tra hệ thống nước... Giải quyết đúng và kịp thời tất cả các chế độ cho cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị đúng quy định. Quy định rõ các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ quản lý sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, chi hỗ trợ tiền lương tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu, hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh quản lý nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: Tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương. Thực hiện niêm yết chuẩn mực xử sự của CBCC tại nơi công cộng; tổng hợp đầy đủ và sao in các nội quy và quy chế về chế độ làm việc để niêm yết tại phòng làm việc cùng các văn bản pháp quy quan trọng liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, tác động tích cực đến ý thức tuân thủ pháp luật đối với CBCC trong thi hành công vụ.

Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Thực hiện Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai

năm 2025; Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Sau khi đi vào hoạt động, UBND xã đã tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức lãnh đạo và công chức chuyên môn. Hiện nay bộ máy chính quyền của xã Sông Ray cơ bản đi vào hoạt động ổn định; cán bộ, công chức viên chức đã từng bước tiếp cận nhiệm vụ mới được giao cơ bản đảm bảo tiến độ theo quy định do đó thời gian qua UBND xã Sông Ray chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác.

Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Hệ thống iGate: Cấu hình 10 tài khoản xử lý hồ sơ trực tuyến; niêm yết công khai thủ tục các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, chứng thực.

Kết quả xử lý: Tiếp nhận 1.001 hồ sơ; tỷ lệ số hóa đầu vào đạt 100%, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 99.56% và tái sử dụng dữ liệu đạt 95.6%.

TTHC không phụ thuộc địa giới: Triển khai 100% đối với các thủ tục thuộc phạm vi giải quyết.

Thanh toán không dùng tiền mặt: 100% lương và các khoản chi mua sắm, sửa chữa, viễn thông được thực hiện qua chuyển khoản theo Chỉ thị 20/2007/CT-TTg.

1.5. Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thực hiện văn bản số 2097/TT-NV2 ngày 03/12/2025 của Thanh tra tỉnh Đồng Nai về việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và kê khai bổ sung.

UBND xã Sông Ray đã ban hành văn bản số 1728/UBND-NC ngày 10/12/2025 về việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2025; Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm là 50 người.

Trong đó:

- + Số cá nhân có nghĩa vụ kê khai do Ban thường vụ tỉnh quản lý 04 người.
- + Số cá nhân có nghĩa vụ kê khai do Ban thường vụ Đảng ủy xã quản lý 29 người.
- + Số cá nhân có nghĩa vụ kê khai do Thanh tra tỉnh kiểm soát 17 người.

Người có nghĩa vụ kê khai, thu nhập năm 2025 được cơ quan đơn vị niêm yết công khai theo quy định. Nội dung, hình thức, thời gian công khai thực hiện

theo quy định tại Điều 11, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

UBND xã Sông Ray đã tiếp nhận tổng hợp các đối tượng thuộc Thanh tra tỉnh kiểm soát Đề nghị Thanh tra tỉnh tiếp nhận theo quy định; (Văn bản số 194/UBND-NC ngày 26/01/2026 của UBND xã về việc đề nghị tiếp nhận bản kê khai tài sản thu nhập năm 2025).

1.6. Phát hiện tham nhũng, tiêu cực: từ ngày 01/7/2025 đến nay chưa phát hiện tham nhũng, tiêu cực tại UBND xã.

2. Việc chấp hành chính sách pháp luật về chống lãng phí.

- UBND xã tiếp tục quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị mình.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn và năm.

- Quy định rõ ràng và công khai minh bạch các định mức sử dụng xe công, xăng xe, điện thoại, điện nước cũng như các khoản chi hỗ trợ lễ, Tết, khen thưởng.

- Việc chấp hành thực hiện chế độ báo cáo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và thanh toán không dùng tiền mặt (trả lương, mua sắm công qua tài khoản) để hạn chế thất thoát và lãng phí ngân sách.

IV. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG THEO MÔ HÌNH 02 CẤP

1. Việc sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy theo quy định (Biểu mẫu 1)

Ngay sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội, UBND xã Sông Ray đã chủ động ổn định cơ cấu tổ chức: Hội đồng nhân dân (HĐND) xã đã thông qua Nghị quyết thành lập các phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công và Trung tâm dịch vụ tổng hợp. Chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp nhận và chỉ định các chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn để kịp thời điều hành nhiệm vụ. Chỉ đạo các đơn vị khẩn trương ban hành quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng chuyên viên, đảm bảo bộ máy hoạt động ổn định và xuyên suốt.

Việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức tại UBND xã Sông Ray khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp được thực hiện theo các quy định, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, cụ thể: *(Quyết định số 1210/QĐ-SNV ngày 28/6/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc điều động cán bộ công chức, viên chức; Phương án số 06-PA/HU ngày 24/6/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy Cẩm Mỹ (cũ) về việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị thuộc Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã*

Sông Ray; Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc bổ nhiệm cán bộ Ban Chỉ huy Quân sự xã Sông Ray; Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai quyết định phân bổ biên chế công chức trong các cơ quan hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; số lượng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập, số người làm việc trong các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 sau khi sắp xếp).

UBND xã đã trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết của HĐND xã về Quyết định biên chế công chức trong các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã; biên chế viên chức, số lượng hợp đồng lao động thực hiện trong các đơn vị sự nghiệp công lập, người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2025.

- Căn cứ Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính của UBND tỉnh, UBND cấp xã; số lượng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập, số người làm việc trong các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026; UBND xã đã ban hành Quyết định tạm giao biên chế năm 2026.

Việc sắp xếp tổ chức tại xã Sông Ray được thực hiện đúng lộ trình, có đầy đủ căn cứ pháp lý và đảm bảo tính kế thừa, giúp bộ máy chính quyền 02 cấp nhanh chóng đi vào hoạt động ổn định và hiệu quả.

2. Công tác quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (Biểu mẫu 2)

- Tình hình kiện toàn các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp: đã thành lập cơ quan chuyên môn và bố trí cán bộ công chức tại các phòng như sau:

- + Văn phòng HĐND&UBND: 02 lãnh đạo và 07 công chức.²
- + Phòng Kinh tế: 02 lãnh đạo và 07 công chức.³
- + Phòng Văn hoá - Xã hội: 02 lãnh đạo và 06 công chức.
- + Trung tâm phục vụ hành chính công: 01 PGĐ và 05 công chức.

² - Điều động Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã đến công tác tại Văn phòng Đảng ủy, bổ nhiệm chức vụ Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Sông Ray (Quyết định số 28-QĐ/ĐU ngày 19/9/2025)

- Bổ nhiệm Phó chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, chức vụ Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã (theo quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 25/9/2025 của UBND xã)

- Điều động Chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội đến nhận công tác tại Văn phòng HĐND và UBND xã Sông Ray và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh văn phòng HĐND và UBND xã (theo quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 của UBND xã)

³ - Bổ nhiệm Chuyên viên phòng Kinh tế giữ chức vụ phó Trưởng phòng kinh tế (theo quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND xã)

- + Trung tâm dịch vụ tổng hợp: 01 PGĐ và 09 bán chuyên trách.⁴
- Bố trí đội ngũ cán bộ bán chuyên trách sau sáp nhập hỗ trợ công việc cho các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và khối Đảng, MTTQ xã.
- Việc ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ trong nội bộ: Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm dịch vụ tổng hợp đã ban hành Quy chế làm việc của phòng và phân công nhiệm vụ cho các chuyên viên.
- Kết quả vận hành các phòng ban, bộ phận chuyên môn: các phòng chuyên môn, trung tâm phục vụ HCC, Trung tâm dịch vụ tổng hợp của xã cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ được giao
- Số biên chế công chức được UBND tỉnh giao: 39 biên chế (trừ 04 biên chế của BCH Quân sự). Số lượng biên chế công chức có mặt (đến thời điểm báo cáo): 35 biên chế.
- UBND xã Sông Ray thiếu 04 biên chế công chức so với số lượng biên chế được giao, cụ thể: Phòng Kinh tế thiếu 03 biên chế, Phòng Văn hóa - Xã hội thiếu 01 biên chế.
- Số lượng biên chế viên chức của đơn vị sự nghiệp thuộc xã (Trung tâm Dịch vụ tổng hợp) được UBND tỉnh giao: 15 biên chế. Số lượng biên chế viên chức có mặt (đến thời điểm báo cáo): 01 biên chế.
- Kết quả đánh giá phân loại tập thể và cá nhân cán bộ, công chức trong cơ quan UBND xã năm 2025 có tổng 42 đồng chí: trong đó có 8 đ/c HTXSNV; có 34 đ/c HTTNV.

3. Giải quyết chế độ nghỉ việc sau sáp nhập

- Về giải quyết chế độ, chính sách đối với các đối tượng cán bộ, công chức chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy:
- Đối cán bộ, công chức: Số lượng đã có đơn nghỉ việc UBND: 05; số đã có quyết định nghỉ công tác 05; có quyết định chi trả 05. Đảm bảo đúng theo quy định pháp luật.
- Đối với người hoạt động không chuyên trách: Số lượng đã có đơn nghỉ việc 08 người, số đã có quyết định giải quyết 07/08 người (hiện còn 01 người chưa có quyết định nghỉ công tác, do Sở Nội vụ đang thẩm định hồ sơ).

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ngày càng được quan tâm. Ủy ban nhân dân xã nghiêm túc thực hiện các văn bản của tỉnh về công tác tiếp

⁴ - Điều động Chuyên viên Phòng Kinh tế xã Sông Ray đến nhận công tác tại Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Sông Ray và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp (theo quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND xã).

công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, duy trì lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, thái độ tiếp dân đúng mực và trách nhiệm, đơn thư được phân loại, xử lý kịp thời, không để tồn đọng, không phát sinh khiếu kiện vượt cấp, đông người, phức tạp góp phần giữ vững ổn định, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tăng cường, ban hành văn bản, tổ chức hội nghị để triển khai các chủ trương, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện nghiêm túc quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để tồn đọng kéo dài.

Kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định, đảm bảo công khai.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa đi vào chiều sâu. Chủ yếu tuyên truyền bằng văn bản, chưa tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức trực quan.

Các đơn thư kiến nghị chủ yếu tập trung ở lĩnh vực đất đai. Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, diện tích đất liên quan đến nhiều cá nhân, đơn vị nên việc xác minh, giải quyết đơn chậm, chưa đảm bảo về thời gian.

Nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế.

Khó khăn là trong quá trình tiếp nhận đơn cán bộ mới tiếp nhận là kiêm nhiệm, chưa nghiên cứu hết các văn bản về giải quyết khiếu nại, tố cáo, do vậy dẫn đến công tác tham mưu xử lý đơn có mặt còn hạn chế, dẫn đến giải quyết chưa kịp thời còn kéo dài thời gian giải quyết.

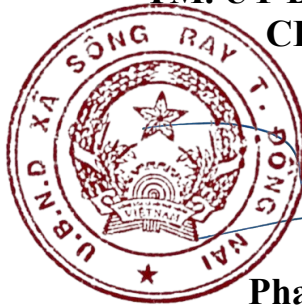
Trên đây là báo cáo kết quả về thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp của UBND xã Sông Ray./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban đơn vị thuộc xã;
- Chánh, phó CVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, NC



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Tấn Tài